

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2022/HS-ST
Ngày 14/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Thúy Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Hồ Cảnh.

Bà Bùi Thị Hoa.

Ông Trần Xuân Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Quyên, Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2022/TLST-HS ngày 05/8/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2022/QĐXXST-HS ngày 30/8/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn D**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 23 tháng 4 năm 1960; huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: bản N, xã M, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: lớp 7/10; con ông: Lương Văn H (đã chết); con bà: Lương Thị H, sinh năm 1923; Vợ: Lương Thị M, sinh năm 1961; Con: Có 02 người con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/7/1995, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 13 năm tù về tội “Mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 01/9/2000.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2022 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Phạm Kiên Toàn, Văn phòng luật sư Trung Vinh, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Lương Thị Mm. Sinh năm 1961. Nơi cư trú: bản N, xã M, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10^h30' ngày 24/3/2022, tại bản Lam Hợp, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang Lương Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 1 (một) bánh chất bột màu trắng (nghi ma túy) có khối lượng 353,81 gam, 1 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Future màu đen màu vàng BKS: 37F1-152.93 và 1 (một) điện thoại di động.

Quá trình điều tra, Lương Văn D khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 22/3/2022, Lương Văn D đi từ nhà tại bản Ná Ca, xã Mường Nọc đến trung tâm Y tế huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An để mua khẩu trang thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ lai lịch, địa chỉ). Qua nói chuyện, biết người đàn ông dân tộc Mông có ma túy bán, D đặt mua 01 (một) bánh ma túy Heroine về sử dụng. Người đàn ông dân tộc Mông đồng ý bán với giá 80.000.000 đồng/bánh. Khi thỏa thuận xong, người đàn ông dân tộc Mông nói với D: “*nếu đồng ý, sáng ngày mai đến bản Pà Khóm, xã Tri Lễ lấy ma túy*”, nhưng D bận việc nên hẹn người Mông sáng hôm sau sẽ đến. Người đàn ông dân tộc Mông dẫn D: “*sáng một đi đến bản Pà Khóm, đi hết đường bê tông là nhìn thấy tôi ở đầu dốc. Nhớ đi vào buổi sáng, không đúng hẹn tôi không bán nữa*”, D đồng ý. Đến khoảng 8 giờ ngày 24/3/2022, D chuẩn bị số tiền 80.000.000 đồng rồi điều khiển xe máy Honda Future màu vàng BKS: 37F1-152.93 đi đến chỗ hẹn. Khi đến nơi, D thấy người đàn ông mà D hôm trước đã gặp. Người này hướng dẫn D đến một khe suối cách chỗ gặp nhau khoảng 300m, sau đó người này lấy từ gốc cây ra 01 (một) túi bóng màu đen bên trong có 01 (một) bánh Heroine đưa cho D. D dùng dao mở kiểm tra, khảy một ít ra hút thử. Biết là hàng chất lượng, nên D đưa số tiền 80.000.000 đồng cho người đàn ông dân tộc Mông rồi cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong người đi về. Khi đi đến khu vực bản Lam Hợp,

xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Quế Phong phát hiện, bắt giữ.

Tại kết luận số 404/KL-KTHS ngày 29/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn D gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn D có khối lượng là 353,81 gam”*.

Cáo trạng số 164/CT-VKSNA-P1 ngày 02/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố Lương Văn D về: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khác khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Đối với chiếc xe máy bị thu giữ, bị cáo và vợ bị cáo (bà Lương Thị Mai) cho rằng đó là tài sản chung của gia đình dùng để đi lại, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho gia đình bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên cáo trạng và phát biểu quan điểm: Việc truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt 16 đến 17 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Đối với vật chứng thu giữ của bị cáo, đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy thu giữ được; tịch thu sung ngân sách chiếc xe máy; trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại.

Người bào chữa cho bị cáo và bị cáo không tranh luận về tội danh. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất vụ án, bị cáo chỉ mua về để sử dụng, không hưởng lợi và làm ảnh hưởng đến người khác; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã từng tham gia quân đội bảo vệ biên giới được tặng thưởng Kỷ niệm chương. Đề nghị xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Nói lời sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo.

[1.1] Căn cứ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, ngày 24/3/2024, tại địa bàn bản Pà Khôm, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, Lương Văn D đã mua được 353,81 gam ma túy (Heroin) của một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ lai lịch, địa chỉ) với số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) mục đích để sử dụng. Đến khoảng 10^h30' ngày 24/3/2022, khi đi về đến bản Lam Hợp, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, thì bị tổ công tác Công an huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang Lương Văn D cùng 353,81 gam ma túy (Heroin).

Hành vi mua ma túy về cất dấu để sử dụng là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 353,81 gam ma túy (Heroin). Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất hành vi phạm tội:

[2.1] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã có thời gian tham gia quân đội, được tặng thưởng Kỷ niệm chương đã tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới, vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là bị pháp luật nghiêm cấm và xử lý nghiêm nhưng vẫn thực hiện; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, khối lượng ma túy bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ là tương đối lớn. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe tội phạm và phòng ngừa chung trong xã hội. Khung hình phạt theo quy định tại khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự là phạt tù 15 năm, tù chung thân, đến tử hình. Xét các tình

tiết vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án như đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ nghiêm.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án:

Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành; cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy, mặc dù bị cáo và vợ bị cáo đều trình bày đây là tài sản chung của gia đình, đề nghị trả lại. Xét thấy, chiếc xe máy được đăng ký mang tên Lương Văn D (là của bị cáo), những người liên quan đều thừa nhận bị cáo có đóng góp mua xe và thường xuyên sử dụng. Vì vậy, khi bị cáo sử dụng vào mục đích thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Trả lại cho bị cáo 01 cái điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn D 17 (mười bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/3/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 325,5 gam ma túy Heroine, là vật chứng ma túy của vụ án còn lại sau khi giám định.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Future Fi màu đồng, vàng, BKS 37F1 – 152.93 thu giữ của Lương Văn D.

- Trả lại cho bị cáo Lương Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110 màu đen.

Đặc điểm các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2022, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lương Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Lương Văn D, bà Lương Thị Mai, được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Cục T.H.A dân sự tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Cường